

Hòa Bình, ngày 29 tháng 6 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÔNG ĐÀ**



Ngày 29 tháng 6 năm 2016 tại Hội trường công ty cổ phần xi măng Sông Đà Phường Tân Hòa-Thành Phố Hòa Bình-Tỉnh Hòa Bình. Công ty cổ phần xi măng Sông Đà tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Về dự Đại hội có 47 cổ đông nắm giữ 1.295.080 cổ phần chiếm 68,61% số cổ phần có quyền biểu quyết, đại diện cho 604 cổ đông nắm giữ 1.887.600 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi thảo luận và xem xét Đại hội đã thống nhất.

**QUYẾT NGHỊ**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần xi măng Sông Đà thống nhất thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung sau:

**Điều 1: Biểu quyết thông qua các nội dung sau:**

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2015, thực hiện tài chính năm 2015:

- 1.1. Giá trị sản xuất kinh doanh: 9.642.236.727 đồng, đạt 28,01 % KH.
- 1.2. Doanh thu: 8.989.936.403 đồng, đạt 28,66 % KH
- 1.3. Lợi nhuận trước thuế: (9.648.044.088) đồng.
- 1.4. Nộp Ngân sách nhà nước: 315.188.037 đồng.
- 1.5. Tổng tài sản: 14.008.474.774 đồng,
  - +Tài sản ngắn hạn : 12.388.958.742 đồng chiếm 88,44 % tổng tài sản
  - +Tài sản dài hạn: 1.619.516.032 đồng chiếm 11,56 % tổng tài sản
- 1.6. Nguồn vốn : 14.008.474.774 đồng.
  - +Nợ phải trả: 4.577.045.995 đồng chiếm 32,67 % tổng nguồn vốn
  - +Vốn chủ sở hữu: 9.431.428.779 đồng chiếm 67,33 % tổng nguồn vốn

Tỷ lệ biểu quyết:

*Đồng ý : 95,12 % số cổ phần tham dự Đại hội tán thành*

*Không đồng ý: 4,88% số cổ phần tham dự Đại Hội*

2. Không trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2015 do năm 2015 Công ty không có lợi nhuận.

*Tỷ lệ biểu quyết: đạt 100 % số cổ phần tham dự Đại hội tán thành*

3. Định hướng hoạt động SXKD của Công ty năm 2016 và giai đoạn 2016-2020 gồm:

3.1. Dừng hoạt động sản xuất Kinh doanh xi măng do SXKD không có hiệu quả.

3.2.. Xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đến năm 2020

tập trung vào một số lĩnh vực trọng tâm sau:

-Qui hoạch tổng thể nhà máy trong đó ưu tiên cho lĩnh vực phục vụ dịch vụ cảng.

-Phát triển sản xuất gạch không nung.

- Nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm : Trạm trộn bê tông và bê tông thương phẩm.
- Hoàn thiện hệ thống lên, xuống hàng tại cảng.
- Đẩy mạnh các dịch vụ cảng trên cơ sở phát huy những thế mạnh hiện có của Công ty.

3.3. Phá dỡ các nhà xưởng , dây truyền thiết bị (dây truyền nghiền liệu, dây truyền lò nung, dây truyền nghiền xi) để tạo mặt bằng, lắp đặt các dây truyền sản xuất gạch không nung, bê tông thương phẩm, mặt bằng dịch vụ cầu cảng.

3.4. Thanh lý tài sản không có nhu cầu sử dụng tại nhà máy để có vốn cho đầu tư.  
*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100 % số cổ phần tham dự tán thành.*

4. Các chỉ tiêu Kinh tế-Kế hoạch SXKD năm 2016 :

4.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

-Tổng giá trị sản xuất kinh doanh: 11.668 triệu đồng;

4.2. Kế hoạch tài chính:

-Doanh thu : 10.616 triệu đồng .

- Lợi nhuận trước thuế: 952 triệu đồng

-Nộp ngân sách : 1.435 triệu đồng

-Thu nhập bình quân: 6,57 triệu đồng

4.3. Chỉ tiêu khối lượng chủ yếu:

-Sản xuất xi măng bao: 5.361 tấn

-Tiêu thụ xi măng: 5.535 tấn

-Sản xuất và tiêu thụ gạch không nung: 6 triệu viên

-Dịch vụ cảng: Bốc dỡ hàng hóa qua cảng: 5.200 tấn

-Kinh doanh cát xây dựng: 6.000 m<sup>3</sup>

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100 % số cổ phần tham dự tán thành.*

5. Đầu tư lắp đặt dây truyền SX gạch không nung công suất 37 triệu viên/năm  
Tại mặt bằng hiện có của Công ty.

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100% số cổ phần tham dự tán thành.*

6. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 (có báo cáo kèm theo)

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100% số cổ phần tham dự tán thành*

7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (có báo cáo kèm theo)

*Tỷ lệ biểu quyết : Đồng ý đạt 95,01 % số cổ phần tham dự tán thành*

*Không đồng ý 4,99 % số cổ phần tham dự*

8. Quyết toán thù lao Thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT đã chi trả năm 2015  
tổng số tiền: 93.000.000 đồng/năm.

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100% số cổ phần tham dự đại hội tán thành*

9. Thông qua quyết toán tiền lương đã chi trả cho Thành viên chuyên trách HĐQT, Giám đốc công ty năm 2015 tổng số tiền: 162.326.483 đồng/năm.

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100 % số cổ phần tham dự Đại hội tán thành*

10. Phương án chi trả Thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, TK năm 2016,  
tiền lương chủ Tịch HĐQT, Giám đốc công ty.

10.1. Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị: 1.000.000 đồng/tháng

10.2. Thù lao các Thành viên HĐQT: 1.000.000 đồng/tháng

10.3. Thù lao trưởng Ban kiểm soát công ty: 1.000.000 đồng/tháng

10.4. Thù lao thành viên BKS, Thư ký HĐQT: 700.000 đồng/tháng

Các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

10.5. Kế hoạch tiền lương Chủ tịch HĐQT, Giám đốc công ty thực hiện theo qui chế trả lương của Công ty.

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100% số cổ phần tham dự Đại hội tán thành.*

11. Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán Việt nam (CPA Việt Nam);

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY-ACA;

- Công ty Kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc tế IFC

Thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính kết thúc 31/12/2016 của Công ty.

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100 % số cổ phần tham dự đại hội tán thành*

12. Đồng ý để các Thành viên Hội đồng quản trị được thôi tham gia Thành viên HĐQT (có đơn xin thôi) gồm các thành viên có tên sau:

12.1. Đồng ý để ông : Trương Văn Hiến được thôi làm Thành viên Hội đồng quản trị;

12.2. Đồng ý để ông : Phạm Văn Cung được thôi làm Thành viên Hội đồng quản trị;

12.3. Đồng ý để ông : Đào Quang Dũng được thôi làm Thành viên Hội đồng quản trị;

12.4. Đồng ý để ông : Kiều Quang Thành được thôi làm Thành viên Hội đồng quản trị;

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100 % số cổ phần tham dự đại hội tán thành*

13. Bầu bổ sung các ông sau đây làm thành viên HĐQT gồm:

13.1. Ông Nguyễn Văn Hưng

+ Năm sinh 1972, Quốc tịch Việt Nam

+ Nghề nghiệp: Quản trị kinh doanh

13.2. Ông Nguyễn Mạnh Hà

+ Năm sinh 1975, Quốc tịch Việt nam

+ Nghề nghiệp: Quản trị kinh doanh

13.3. Ông Nguyễn Tự Hào

+ Năm sinh 1974, Quốc tịch Việt nam

+ Nghề nghiệp: Kỹ sư mỏ địa chất

13.4. Ông Đỗ Văn Trường

+ Năm sinh 1986, Quốc tịch Việt nam

+ Nghề nghiệp: Quản trị kinh doanh

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100 % số cổ phần tham dự đại hội tán thành*

14. Đồng ý để ông Nguyễn Tiến Dũng được thôi làm trưởng BKS và thôi tham gia Thành viên BKS (có đơn xin thôi).

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100 % số cổ phần tham dự đại hội tán thành*

15. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát đối với ông: Đặng Xuân Dương

+ Năm sinh 1980, Quốc tịch Việt nam

+ Nghề nghiệp: Cử nhân Luật

*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100 % số cổ phần tham dự đại hội tán thành*

16. Biểu quyết thông qua đổi tên Công ty: Đổi tên “Công ty cổ phần xi măng Sông Đà” thành tên “Công ty cổ phần Dịch vụ Thương mại Hưng Long tỉnh Hòa Bình”.

*Tỷ lệ biểu quyết: Đồng ý đạt 99,78 % số cổ phần tham dự đại hội tán thành*

*Không đồng ý: 0,22 % số cổ phần tham dự*



17. Biểu quyết thông qua đồng ý ủy quyền cho HĐQT công ty tổ chức chỉ đạo, thực hiện việc bán các khoản nợ dây dưa khó đòi và không có khả năng thu hồi được.  
*Tỷ lệ biểu quyết đạt 100 % số cổ phần tham dự đại hội tán thành*

**Điều 2:** Giao cho HĐQT, BKS căn cứ chức năng nhiệm vụ chỉ đạo công ty triển khai thực hiện các nội dung tại Điều 1 theo đúng Điều lệ của Công ty và Pháp luật nhà nước.

**Điều 3:** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty cổ phần xi măng Sông Đà căn cứ Quyết nghị thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông (thông qua Web HNX);
- HĐQT, BKS C.ty;
- UBCKNN, HNX;
- Giám đốc điều hành;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA



Nguyễn Văn Hưng